

Số: 15/2019/QĐST-DS

L, ngày 27 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 08 năm 2019 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần V;

Địa chỉ: số 89, Láng H, Phường Láng H, quận Đống Đa, TP Hà Nội;

Đại diện theo ủy quyền: ông Bùi Mạnh Th, sinh năm 1995; Nhân viên xử lý nợ của Ngân hàng V, địa chỉ: Tầng 3, VPBank H – 878 Đường cù Ch, Phường Ph, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

* **Bị đơn:**

- Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1981;

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982;

Đều có HKTT: K 7, thị trấn Ch. huyện L Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam th cùng ông Nguyễn Văn M và Bà Nguyễn Thị H thoả thuận VPBank chấm dứt các hợp đồng tín dụng đã ký kết và thu hồi nợ; theo đó, ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam th số tiền gốc và lãi tính đến ngày 19/11/2019 là: 737.851.867đ (Bảy trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi một nghìn tám trăm sáu

bây đồng); cụ thể:

Đơn vị: VNĐ

Hợp đồng	Ngày vay	Hạn trả nợ	Lãi suất (%)	Số tiền đã trả		Số tiền còn phải trả				
				Gốc	Lãi	Gốc trong hạn	Gốc quá hạn	Lãi trong hạn	Lãi quá hạn	Lãi ngày hiện tại
LD173350087 0 (48.000.000)	01/12 /2017	01/12 /2020	20.5	7.297.0 16	5.342.3 08	20.687.46 2	20.015 .522	8.488.9 32	4.539.2 76	223.82 7
LD172410044 5 (300.000.000)	29/8/ 2017	29/8/ 2027	11.8 (8%+ biên độ 3.8%)	27.505. 117	24.837. 081	232.500.0 00	39.994 .870	33.921. 978	5.810.0 69	76.208
LD172910122 5 (335.000.00)	18/10 /2017	18/10 /2027	13.9	25.110. 000	29.946. 904	265.250.0 00	44.640 .000	51.871. 647	8.954.3 18	204.83 2
TỔNG				59.912. 133	60.126. 293	518.437.4 62	104.65 0.392	94.282. 557	19.976. 589	504.86 7
				Gốc và lãi đã trả: 120.038.426		Gốc còn phải trả: 623.087.854				
						Lãi còn phải trả: 114.764.013				
						Tổng nợ còn phải trả: 737.851.867				

Thời hạn trả nợ hai bên thỏa thuận: 01/12/2019 ông M, Bà H phải trả xong toàn bộ số nợ trên.

Kể từ ngày 02/12/2019 ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị H vẫn tiếp tục phải chịu lãi đối với khoản nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký.

* Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị H không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam thì Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam th có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thế chấp sau:

- *Tài sản bảo đảm 1:* Quyền sử dụng 110,2m² đất ở tại đô thị (hình thức sử dụng riêng, thời hạn sử dụng: lâu dài; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD454727, thửa số 111, tờ bản đồ 20, đứng tên “Ông Vũ Văn Th” là người đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn M và đã chỉnh lý biến động sang tên ông M ở mục IV của Giấy chứng nhận; vị trí đất: khu 11, Thị trấn Ch, huyện L, Hòa Bình).

- *Tài sản bảo đảm 2*: Quyền sử dụng 100,0m² đất ở tại nông thôn (hình thức sử dụng riêng, thời hạn sử dụng: lâu dài; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO893675, thửa số 01, trích đo độc lập, đứng tên “Bà Trần Thị V” là người đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị H và đã chỉnh lý biên động sang tên bà H ở mục IV của Giấy chứng nhận; vị trí đất: thôn 2C, xã C, huyện L, Hòa Bình).

Trường hợp việc phát mại tài sản thế chấp mà không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị H vẫn phải tiếp tục trả nợ cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

3. Về án phí: đương sự chỉ phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm; các bên đương sự thỏa thuận bị đơn ông M và bà H chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm phải nộp là 16.757.037đ (Mười sáu triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn không trăm ba mươi bảy đồng); trong đó: ông M, bà H mỗi người phải nộp 8.378.518đ.

Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam th được hoàn trả lại 15.872.000đ (Mười lăm triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005710 ngày 27/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, Hòa Bình.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trong trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 – Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện L;
- CC.THADS huyện L;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Lan Hương